

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 26/2021/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 03 năm 2021 giữa:

**- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Minh Tr**, sinh năm 1987

**- Bị đơn: Anh Phạm Xuân T**, sinh năm 1986

Cùng trú tại địa chỉ: Xóm C, xã YT, huyện YM, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 04 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 04 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Minh Tr và anh Phạm Xuân T.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Minh Tr và anh Phạm Xuân T có hai con chung là cháu Phạm Nguyễn Thanh C, sinh ngày 03/09/2011 và cháu Phạm Huy H, sinh ngày 02/07/2018. Khi ly hôn chị Nguyễn Thị Minh Tr và anh Phạm Xuân T thống nhất thỏa thuận giao cho chị Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Phạm Huy H, giao cho anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Phạm Nguyễn Thanh C cho đến khi cháu H, cháu C thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Tr và anh T

không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị Tr, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

2.2. Về tài sản và công nợ: Chị Nguyễn Thị Minh Tr và anh Phạm Xuân T xác định vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí: Chị Nguyễn Thị Minh Tr và anh Phạm Xuân T thống nhất thỏa thuận để chị Tr nộp toàn bộ số tiền án phí ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền án phí chị Tr phải nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu số AA/2016/0002417 ngày 26/03/2021 tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện YM, tỉnh Ninh Bình; chị Tr được hoàn lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh NB;
- VKSND huyện YM;
- THADS huyện YM;
- Các đương sự;
- UBND xã YT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Diệu Oanh**

**(ĐÃ KÝ)**